**Tiết 2. Toán**

**T37. HÌNH TAM GIÁC, HÌNH TỨ GIÁC**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nhận biết được hình tam giác, hình tứ giác và các yếu tố cơ bản gồm đỉnh, cạnh, góc của hình tam giác, hình tứ giác.

- Nhận biết các đồ vật có dạng hình tam giác, tứ giác.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

- Năng lực tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác…

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm…

- Yêu thích môn Toán.

**II. Đồ dùng**

- Bài giảng ĐT.

**III. Hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ mở đầu: 3-5’** |
| \* KĐ: GV tổ chức hát múa.\* KTBC: kể tên những hình mà em biết?- GV Nhận xét, tuyên dương, dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia múa hát.- HS nêu.- HS lắng nghe. |
| **2.Khám phá:10-12’** |
| - GV yêu cầu hs vẽ hình tam giác và đặt tên hình vào B.-Trưng bày bài, nhận xét.?Hình tam giác có mấy đỉnh?cạnh?góc?– GV nhận xét tuyên dương.=> GV chốt MH :Hình tam giác ABC có ba đỉnh là A,B,C: ba cạnh AB,BC,CA; ba góc là góc đỉnh A, góc dỉnh B, góc đỉnh C- GV yêu cầu hs vẽ hình tứ giác và đặt tên hình vào B.-Trưng bày bài, nhận xét.?Hình tứ giác có mấy đỉnh?cạnh?góc?– GV nhận xét tuyên dương.=> GV chốt MH : Hình tứ giác MNPQ có bốn đỉnh là M,N,P,Q ; bốn cạnh MN,NP,PQ.QM; bốn góc là góc đỉnh M, góc dỉnh N, góc đỉnh P, góc đỉnh Q.? Hình tam giác (tứ giác) có đặc điểm gì?\*GVKL đưa MH : Hình tam giác có 3 cạnh, 3 đỉnh, 3 góc Hình tứ giác có 4 cạnh, 4 đỉnh, 4 góc | -HS vẽ B.- Đọc tên hình tam giác vẽ được, hs khác nhận xét.- HS thảo luận nhóm 2 trả lời: hình tam giác có 3 cạnh, 3 đỉnh, 3 góc…- HS lắng nghe.- HS vẽ B.- Đọc tên hình tứ giác vẽ được, hs khác nhận xét.- HS thảo luận nhóm 2 trả lời: hình tứ giác có 4 cạnh, 4 đỉnh, 4 góc…* 2-3 HS nhắc lại.
 |
| **3. Hoạt động : 15-17’** |
| **Bài 1: Nêu tên các đỉnh và các cạnh của mỗi hình: N (3-4’)****-** Gọi HS đọc và nêu yêu cầu bài.- Yêu cầu HS chia sẻ nhóm 2.- Mời một số nhóm chia sẻ trước lớp.- GV nhận xét – sửa sai, tuyên dương.?Bài một củng cố em KT gì?* Chốt: Biết các đỉnh và cạnh của hình tam giác, tứ giác.

**Bài 2: Nêu tên các hình tam giác và tứ giác có trong dưới đây? V (4-5’)****-** Gọi HS đọc yêu cầu bài.- GV cho hs làm V.- GV theo dõi giúp đỡ hs yếu.- Soi bài, chữa bài.?Vì sao em biết đó là hình tam giác? Tứ giác?- GV nhận xét tuyên dương.=>Chốt: Đặc điểm hình tam giác, tứ giác.**Bài 3: TH (7-8’)**-KT: cắt hình tạo hình tam giác, tứ giác- Cho hs đọc thầm bài.? Bài có mấy yc? Nêu từng yc?- Cho hs làm cá nhân, thảo luận nhóm 2 thống nhất cách làm.- Mời đại diện nhóm báo cáo cách làm.- GV – HS nhận xét bổ sung.=> Chốt: Cách cắt hình |  - HS nêu yêu cầu.- HS chia sẻ kết quả:?Hình tam giác DEG có các đỉnh nào?+ Đỉnh hình tam giác: D,G,E?Hình tam giác DEG có các cạnh nào?+ Các cạnh hình tam giác: DG,GE,ED+ Đỉnh hình tứ giác: A,B,C,D+ Các cạnh hình tứ giác: AB,BC, CD,DA- HS đọc yêu cầu.- HS làm V.- Kết quả:+ Ba hình tam giác: ADC, ABC, BCE+ Ba hình tứ giác: ABCD, ABEC,ABED- HS nhận xét, tự đối chiếu bài, báo cáo.-TL: Vì nó có 3 cạnh, 3 đỉnh..- HS đọc và nêu yc.- HS nêu kết quả: a) Cắt tờ giấy theo đoạn thẳng MN.b) Cắt tờ giấy theo đoạn thẳng AN. Mai có thể có thêm các cách sau: cắt theo đoạn thẳng BN, DM hoặc CM. Như vậy có tất cả 4 cách cắt. |
| **4. Vận dụng, củng cố: 3-5’** |
| **-** Sau này tiết học này em năm được KT gì?- Kể tên các đồ vật có dạng hình tam giác, tứ giác?- Nhận xét, tuyên dương. | + HS trả lời |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

––––––––––––––––––––––––––––––